

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C.

Trụ sở: Số 108, Trần Hưng D, quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng T- Phó Giám đốc ngân hàng TMCP C chi nhánh D (Theo Văn bản uỷ quyền số: 1095/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 24/12/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C).

Bị đơn: Ông Ngô Anh T - sinh năm 1986 và bà Bùi Thị T - sinh năm 1990.

Đều ở địa chỉ: Khu 3, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Chí T - sinh năm 1984. Do bà Nguyễn Thị Bích L đại diện theo uỷ quyền.

2. Bà Nguyễn Thị Bích L - sinh năm 1984.

3. Ông Ngô Văn B - sinh năm 1960.

4. Bà Nguyễn Thị C - sinh năm 1964.

Đều ở địa chỉ: Khu 3, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Ngô Anh T và bà Bùi Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Đ - Phòng giao dịch T tổng số tiền tính đến ngày 10/10/2019 là 385.393.847 đồng (Ba trăm tám mươi lăm triệu ba trăm chín mươi ba nghìn tám trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó: Nợ gốc: 355.100.000 đồng, Nợ lãi: 30.072.947 đồng, Nợ lãi quá hạn: 220.900 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/10/2019 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả nợ xong làm 07 lần, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào ngày 30/10/2019, trả cho Ngân hàng 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

+ Lần 2: Vào ngày 30/11/2019, trả cho Ngân hàng 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

+ Lần 3: Vào ngày 30/12/2019, trả cho Ngân hàng 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

+ Lần 4: Vào ngày 30/01/2020, trả cho Ngân hàng 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

+ Lần 5: Vào ngày 20/02/2020, trả cho Ngân hàng 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

+ Lần 6: Vào ngày 20/3/2020, trả cho Ngân hàng 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

+ Lần 7: Vào ngày 30/4/2020, trả cho Ngân hàng 265.393.847đ (Hai trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm chín mươi ba nghìn tám trăm bốn mươi bảy đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/10/2019 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả nợ xong.

* Duy trì các hợp đồng thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ gồm:

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 18.12.0030/2018/HĐBĐ/NHCT248 ngày 21/3/2018 và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có) giữa Ngân hàng TMCP - Chi nhánh Đ - Phòng giao dịch T với ông Ngô Chí T và bà Nguyễn Thị Bích L. Tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất thửa đất số 1-1, tờ bản đồ số 40, địa chỉ: khu 3, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, diện tích 829,5 m²; và tài sản trên đất: 01 ngôi nhà xây cấp 4, kết cấu tường gạch chịu lực, mái lợp tôn diện tích xây dựng 80 m², nhà xây năm 2014 và cùng toàn bộ công trình phụ trợ gắn liền với đất. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL 748272 do UBND thị xã P\cấp ngày 09/9/2013, vào sổ cấp GCN: CH-0000334, đứng tên ông Ngô Chí T.

- Hợp đồng thế chấp tài sản số 18.12.0030/2018/HĐBĐ/NHCT248 ngày 21/3/2018 và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có) giữa Ngân hàng TMCP - Chi nhánh Đ - Phòng giao dịch T với ông Ngô Văn B và bà Nguyễn Thị C. Tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất thửa đất số 01, tờ bản đồ số 40, địa chỉ: khu 3, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, diện tích 1694,4 m²; và tài sản trên đất: 01 ngôi nhà xây cấp 4, kết cấu tường gạch chịu lực, mái lợp tôn diện tích xây dựng 80 m², nhà xây năm 2010 và cùng toàn bộ công trình phụ trợ gắn liền với đất. Giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất số AĐ 194773 do UBND thị xã P cấp ngày 19/01/2006, vào sổ cấp GCN: H-292 QSDĐ, đứng tên ông Ngô Văn B.

Trường hợp ông Ngô Anh T và bà Bùi Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ một trong các kỳ hạn như đã thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ xử lý các tài sản thế chấp trong các hợp đồng thế chấp trên để đảm bảo toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

*Về án phí: Ông Ngô Anh T và bà Bùi Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 9.634.846đồng, làm tròn là 9.635.000đ (Chín triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP C tạm ứng án phí đã nộp là 10.829.000đ (Mười triệu tám trăm hai mươi chín nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002284 ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Hà Thu Hiền